



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0033611

(51)⁷ F16B 12/26

(13) B

(21) 1-2018-04938

(22) 07/03/2017

(86) PCT/EP2017/055271 07/03/2017

(87) WO/2017/178152 19/10/2017

(30) 20 2016 101 880.3 11/04/2016 DE

(45) 25/10/2022 415

(43) 25/01/2019 370A

(73) HÄFELE BERLIN GMBH & CO KG (DE)

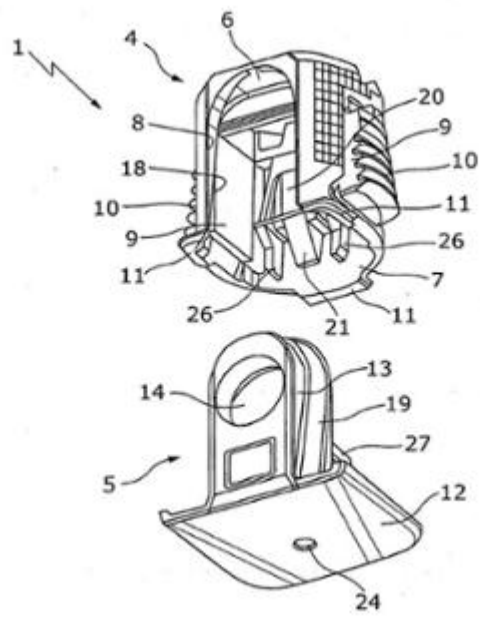
Schichauweg 50, 12307 Berlin, Germany

(72) Rüdiger Walz (DE); Peer Leistert (DE); Gunter Nitschmann (DE).

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)

(54) PHỤ KIỆN ĐỂ NỐI THÁO ĐƯỢC HAI BỘ PHẬN NỘI THẤT VÀ KẾT CẤU
BAO GỒM HAI BỘ PHẬN NỘI THẤT ĐƯỢC NỐI VỚI NHAU BỞI PHỤ KIỆN
NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến phụ kiện nối (1) để nối tháo được hai bộ phận nội thất (2, 3), bao gồm phần lắp thứ nhất (4), có thể được gắn chặt vào bộ phận nội thất thứ nhất (2) và phần lắp thứ hai (5), có thể được gắn chặt vào bộ phận nội thất thứ hai (3), trong đó phần lắp thứ hai (4) có ít nhất một cam chốt cứng (23) mà khi các phần lắp (4, 5) được cắm vào nhau, thì gài vào đằng sau bằng mũi chốt (21), mũi chốt này được bố trí trên lưỡi chốt lệch (20) của phần lắp thứ nhất (4), và trong đó lưỡi chốt (20) có thể được di chuyển từ vị trí khóa của nó, trong đó nó gài đằng sau cam chốt (23), vào vị trí nhả, trong đó nó không còn gài vào đằng sau cam chốt (23) nữa, và ở vị trí nhả này, nó có thể được cố định vào phần lắp thứ hai (5), và việc cố định này có thể được nhả bằng cách tách các phần lắp (4, 5) theo sáng chế, lưỡi chốt (20), có ít nhất một lò xo chốt (26), đầu lò xo tự do của nó, khi các phần lắp (4, 5) được cắm vào nhau, có thể bị lệch theo hướng ngang so với mặt phẳng nghiêng (28) của lưỡi chốt (20) bằng ổ tương ứng (27) của phần lắp thứ hai (5), trong đó đầu lò xo tự do vẫn bị lệch bởi ổ tương ứng (27) từ vị trí khóa cho đến trước vị trí nhả của lưỡi chốt (20) đạt được, và, ở vị trí nhả lưỡi chốt (20), chụm lại vào phía sau ổ tương ứng (27) và do đó được cố định trên phần lắp thứ hai (5).



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến phụ kiện để nối tháo được hai bộ phận nội thất, bao gồm phần lắp thứ nhất, có thể được gắn chặt trên bộ phận nội thất thứ nhất và phần lắp thứ hai, có thể được gắn chặt vào bộ phận nội thất thứ hai, trong đó phần lắp thứ hai có ít nhất một cam chốt cứng mà khi các phần lắp được cắm vào nhau, được gắn từ phía sau bởi một mũi chốt, mũi chốt này được cung cấp trên lưỡi chốt xiên của phần lắp thứ nhất, và trong đó lưỡi chốt này có thể được di chuyển từ vị trí khóa của nó, trong đó nó gắn vào đằng sau cam chốt, đến vị trí nhả, trong đó nó không còn gắn vào đằng sau cam chốt nữa, và có thể được cố định vào phần lắp thứ hai ở vị trí nhả này, và việc cố định này có thể được nhả ra bằng cách tách các phần lắp, và trong đó lưỡi chốt có lò xo chốt. Sáng chế cũng đề cập đến kết cấu bao gồm hai bộ phận nội thất được nối với nhau bởi phụ kiện nối này.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Phụ kiện nối hai phần đã được biết đến, ví dụ, từ WO98/22721 A1 mô tả sự nối có thể nhả ra được giữa hai phần của khoang.

Phụ kiện nối hai phần để nối có thể nhả ra hai bộ phận nội thất được biết từ EP 0681109 A2, như được thể hiện trên Fig.7 bao gồm phần lắp thứ hai với hai cam bắt giữ cứng được tạo thành trên đó. Ở vị trí nhả của nó, lưỡi chốt đàn hồi của phần lắp thứ nhất có thể bị bắt giữ sau cam bắt giữ này và, khi hai phần lắp đang được tách ra, lưỡi chốt đàn hồi, ngay sau khi không còn tiếp xúc với cam bắt giữ nữa, sẽ chụp lại vào vị trí bắt đầu sẵn sàng cho việc nối của nó. Việc nối hai phần lắp lại với nhau một lần nữa sau đó sẽ một lần nữa làm cho mũi chốt của lưỡi chốt đàn hồi của phần lắp thứ nhất gắn vào đằng sau cam bắt giữ tương ứng. Thay vì hai cam bắt giữ, cũng có thể cung cấp chỉ một cam bắt giữ,

được bố trí ở trung tâm. Trong phụ kiện được biết đến này, lưỡi chốt đàn hồi phải được biến dạng đàn hồi ở mức độ nó có thể được di chuyển qua cam bắt giữ vào trong vị trí nhả của nó.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Sáng chế đề xuất các kết cấu cố định thay thế cho lưỡi chốt ở vị trí nhả trong phụ kiện nói được đề cập ở trên.

Mục tiêu này đạt được theo sáng chế bằng phụ kiện có các đặc điểm nêu trong điểm 1.

Khi hai phần lắp đang được lắp vào nhau, theo sáng chế, gần nhất là ở vị trí khóa của lưỡi chốt, ít nhất một lò xo chốt bị lệch trên ổ ngang với mặt phẳng xiên của lưỡi chốt và vì thế được ép trước. Ở vị trí nhả của lưỡi chốt, sau đó lò xo chốt bật trở lại và gài vào phía sau ổ đỡ, do đó lưỡi chốt lệch được chốt trên phần mang. Khi các phần lắp đang được cắm vào nhau, các cánh của cốc chụp được xòe mở ra bên ngoài bằng phần mang được lắp vào và do đó được neo trên thành lỗ.

Tốt hơn là, ở hai bên, lưỡi chốt có lò xo chốt tương ứng thuộc loại này, đầu lò xo tự do của nó, khi các phần lắp đang được cắm vào nhau, có thể bị lệch ngang so với mặt phẳng xiên của lưỡi chốt bởi ổ của bộ phận lắp thứ hai.

Để làm lệch lò xo chốt từ vị trí khóa vào vị trí nhả, lưỡi chốt phải có thể tiếp cận được từ phần lắp thứ hai. Tốt hơn là, phần lắp thứ hai có đế đỡ có lỗ mở, thông qua đó có thể đưa vào dụng cụ để làm lệch lưỡi chốt. Lỗ mở này có thể là lỗ tròn hoặc khe mở hoặc khe chéo. Nếu, khi các phần lắp đã được cắm vào nhau, lưỡi chốt mở rộng vào lỗ mở, hoặc thậm chí nhô ra từ đó, cũng có thể để lưỡi chốt được lệch vào vị trí nhả bởi ngón tay của người thao tác.

Sáng chế cũng đề xuất kết cấu bao gồm bộ phận nội thất thứ nhất có lỗ mở bên ngoài trên mặt dưới, bộ phận nội thất thứ hai có lỗ, và phụ kiện theo thiết kế nêu trên, trong đó phần lắp thứ nhất được cài vào trong lỗ của bộ phận nội thất thứ nhất và phần lắp thứ hai được cài vào lỗ của bộ phận nội thất thứ hai, và trong đó, khi chúng được cắm vào nhau, hai phần lắp được khóa với

nhau bằng lưỡi chốt. Tốt hơn là, hai bộ phận nội thất được tạo thành từ gỗ hoặc từ vật liệu sợi gỗ.

Các ưu điểm khác của sáng chế có thể được nhận ra từ phần mô tả dưới đây. Tương tự, các tính năng được đề cập ở trên và các tính năng được nêu dưới đây có thể được sử dụng riêng hoặc kết hợp với nhau bằng sự kết hợp mong muốn bất kỳ nào. Các phương án được trình bày và mô tả không nên được hiểu như một danh sách đầy đủ, mà đúng hơn là phương án làm ví dụ để mô tả sáng chế.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Fig.1 là sơ đồ thể hiện phương án thứ nhất của phụ kiện để nối theo sáng chế với hai phần lắp;

Fig.2a – Fig.2c là các sơ đồ thể hiện phần lắp thứ nhất (Fig.2a), gắn chặt vào bộ phận nội thất thứ nhất, phần lắp thứ hai (Fig.2b) gắn chặt vào bộ phận bộ phận nội thất thứ hai, và hai bộ phận nội thất gắn chặt vào nhau bởi hai phần lắp này (Fig.2c);

Fig.3a – Fig.3c là các sơ đồ thể hiện hai phần lắp được cắm vào nhau, vào vị trí cắm đầu được khóa;

Fig.4a – Fig.4c là các sơ đồ thể hiện hai phần lắp được mở khóa nhờ dụng cụ;

Fig.5a – Fig.5c là các mặt cắt ngang thể hiện chi tiết hai phần lắp, theo Va-Va trên Fig.3b, Vb-Vb trên Fig.3c, và Vc-Vc trên Fig.4b;

Fig.6 là sơ đồ thể hiện phương án thứ hai của phụ kiện nối theo sáng chế, trong đó hai phần lắp đang được mở khóa nhờ dụng cụ khác;

Fig.7 là sơ đồ thể hiện phương án của phụ kiện không theo sáng chế ở vị trí cắm đầu bị khóa; và

Fig.8a, Fig.8b là các sơ đồ thể hiện hoạt động mở khóa hai phần lắp của phụ kiện lắp được thể hiện trên Fig.7, qua mặt cắt ngang của phụ kiện này dọc theo VIII-VIII trên Fig.7.

Mô tả chi tiết sáng chế

Trong phần mô tả sau đây, các ký hiệu tham chiếu giống nhau được sử dụng cho các bộ phận giống nhau hoặc có chức năng như nhau.

Phụ kiện 1 trên Fig.1 dùng để nối tháo được hai bộ phận nội thất 2, 3 (Fig.2) và bao gồm phần lắp thứ nhất 4 (cốc có lỗ), có thể được gắn chặt vào bộ phận nội thất thứ nhất 2 và phần lắp thứ hai 5 (phần mang) có thể được gắn chặt trên bộ phận nội thất thứ hai 3. Trong phương án được thể hiện, phụ kiện nối 1 đóng vai trò như đầu nối kệ để gắn kệ 2 trên thành khung 3. Kệ 2 và thành khung 3, ví dụ, được làm từ ván gỗ.

Phần lắp thứ nhất được thiết kế dưới dạng cốc có lỗ một khối 4 với đế cốc 6, miệng cốc phía đầu 7 và khe dọc 8, được cung cấp trên thành chu vi, là mở theo hướng của miệng cốc 7 và kéo dài đến đế cốc 6. Hai cánh cốc 9 được cắt ra khỏi thành chu vi ở hai bên của khe dọc 8, cánh cốc này được nối với thành chu vi chỉ ở phía bên của chúng đối diện với đế cốc 6 và xòe ra ngoài thành chu vi. Kết cấu gân dạng nhiều gân tròn 10 được sắp xếp theo trục kế tiếp nhau được tạo thành trên mặt ngoài của cánh cốc 9. Ngoài ra, các phần chu vi nhô ra ngoài được cung cấp để nhằm hạn chế chiều sâu trên miệng cốc 7. Cốc có lỗ 4 được làm, ví dụ bằng nhựa.

Phần lắp thứ hai được thiết kế dạng phần mang dạng đơn khối 5, có đế mang 12 và chân buộc 13 với lỗ 14, chân buộc này nhô lên trên đế mang 12. Phần mang 5 được tạo ra, ví dụ, bằng kẽm đúc.

Như được thể hiện trên Fig.2a, cốc có lỗ 4 được đẩy bằng tay, đến phương tiện hạn chế độ sâu cho phép, vào lỗ chu vi mở 15 trên mặt dưới của kệ 2. Các cánh cốc xòe ra 9 cho phép cốc có lỗ 4 được giữ lại bởi chính nó một khi nó đã được đẩy vào trong, nhưng cốc có lỗ 4 đã được chèn ở trạng thái xoắn vào trong lỗ 15 vẫn có thể được căn chỉnh bằng tay.

Như được thể hiện trên Fig.2b, phần mang 5 được gắn chặt vào thành khung 3 bằng vít 16, mà gài qua lỗ 14 và được vặn vào lỗ 17 của thành khung 3. Thay thế cho liên kết vít, cũng có thể để phần mang 5 được gắn chặt trên thành khung 3 bằng chốt riêng, mà gài thông qua lỗ 14 và được cắm vào lỗ 17, hoặc

nhờ chốt được tạo thành trên phần mang 5 thay vì lỗ vít 14 và được cắm vào trong lỗ 17. Tùy chọn, có thể để chốt tạo thành trên phần mang để có mũi nêm ở mặt trên của nó.

Như được thể hiện trên Fig.2c, kệ 2 có cóc có lỗ 4 treo từ trên bên trên phần mang 5, được gắn chặt vào tường khung 3, trong đó cóc có lỗ 4 có khe dọc của nó 8 cắm vào chân buộc 13 của phần mang 5. Mặt dẫn hướng xiên 18, 19 trên cóc có lỗ 4 và trên chân buộc 13 làm cho, trong quá trình hoạt động treo, cóc có lỗ 4 được rút ra theo hướng của thành khung 3 và do đó kệ 2 nổi theo phương thức không có khoảng trống vào thành khung 3. Vị trí đầu cắm được thể hiện trên Fig.2c đạt được khi cóc có lỗ 4 nằm trên đế đỡ 12. Trong vị trí đầu cắm này, một mặt, như sẽ được mô tả chi tiết hơn dưới đây, cóc có lỗ 4 bị khóa (kẹp) trên phần mang 5 ngược hướng cắm của nó. Mặt khác, hai cánh 9 của cóc có lỗ 4 đang xòe rộng ra bên ngoài bằng chân buộc 13 và do đó các gân chu vi 10 được đẩy vào trong thành lỗ 15, có nghĩa là vào trong vật liệu dựa trên gỗ của kệ 2, và do đó, cóc có lỗ 4 được neo chắc chắn trong lỗ 15.

Fig.3a – Fig.3c thể hiện chi tiết hoạt động khóa cóc có lỗ 4 trên phần mang 5. Lưỡi chốt lệch 20 được trang bị trong cóc có lỗ 4, lưỡi chốt này có đầu tự do của nó, đối diện với miệng cóc 7, mũi chốt 21 có phần dúc 22. Cam chốt cứng 23, tương tác với mũi chốt 21, được bố trí trên phần mang 5. Khi cóc có lỗ 4 và phần mang 5 được cắm vào nhau, lưỡi chốt 20 bị lệch khỏi vị trí ban đầu của nó (Fig.3a) do phần dúc 22 của mũi chốt 21 trên cam chốt 23, và do đó được ép trước (Fig.3b), cho đến khi, ở vị trí đầu cắm, mũi chốt 21 được đẩy qua cam chốt 23 và lưỡi chốt 20 chụp trở lại, nhờ mũi chốt 21 của nó, phía sau cam chốt 23 (Fig.3c). Lưỡi chốt 20 gài phía sau cam chốt 23 khóa cóc có lỗ 4, ngược với hướng cắm vào của nó, trên phần mang 5, và do đó kệ 2 không thể được nhả ra nữa từ tường khung 3.

Để mở khóa, sử dụng quy trình như được trình bày trên Fig.4a – Fig.4c. Dụng cụ ở dạng chốt mỏng 25 (đường kính khoảng 1,2mm) được đẩy lên trên thông qua lỗ mở tròn 24 trong đế đỡ 12, chốt này chạy ngược với phần dúc 22 của mũi chốt 21 và do đó làm lệch lưỡi chốt 20 từ vị trí khóa (Fig.3c) vào trong

vị trí nhả (Fig.4a), trong đó lưỡi chốt này không còn gài vào đăng sau cam chốt 23 nữa. Lưỡi chốt 20 vẫn cố định ở vị trí nhả này (Fig.4b) ngay cả khi chốt 25 được gỡ bỏ, cho đến khi hai phần lắp 4, 5 được tách ra, lưỡi chốt 20 một lần nữa quay trở lại vào vị trí bắt đầu sẵn sàng cho việc nối của nó (Fig.3a, Fig.4c).

Để cố định ở vị trí nhả, lưỡi chốt 20, như được thể hiện trên Fig.1 và được thể hiện chi tiết trên Fig.5a, có lò xo chốt tương ứng 26 ở một trong hai bên của mũi chốt 21 của nó và phần mang 5 có hai ổ tương ứng 27, nhô ra hướng lên trên đế đỡ 12. Khi hai phần lắp 4, 5 được cắm vào nhau, ở vị trí khóa gần nhất của lưỡi chốt 20, các lò xo chốt 26 bị lệch trên ổ tương ứng 27, nằm ngang so với mặt phẳng nghiêng 28 của lưỡi chốt 20, trong từng trường hợp theo hướng 29 về phía mũi chốt 21, có nghĩa là hướng vào nhau, và do đó ép trước theo hướng ngược nhau (Fig.5b). Các mặt bên đầu 30, 31 của lò xo chốt 26 và của ổ tương ứng 27, các mặt bên đầu tiếp xúc với nhau khi phần lắp 4, 5 được cắm vào nhau, chạy tương ứng xiên so với hướng cắm, để làm lệch lò xo chốt 26 theo hướng khác nhau. Ổ 27 mở rộng từ vị trí khóa cho đến trước vị trí nhả lưỡi chốt 20 đạt được, và do đó lưỡi chốt 26 vẫn bị lệch, và ép trước, lên ổ tương ứng 27. Ở vị trí nhả lưỡi chốt 20, lò xo chốt 26 sau đó chụm lại, theo hướng cách xa nhau, và gài lên phía sau ổ tương ứng 27 (Fig.5c), kết quả là, ở vị trí nhả, lưỡi chốt lệch 20 được chốt, và ép trước, trên phần mang 5 (Fig.4b). Lưỡi chốt 20 vẫn được cố định ở vị trí nhả này cho đến khi hai phần lắp 4, 5 được tách ra, không còn tiếp xúc với ổ tương ứng 27 nữa và chụm trở lại vào vị trí bắt đầu sẵn sàng để nối của nó (Fig.3a, 4c).

Thay vì hai lò xo chốt biên 26 được thể hiện, cũng có thể, như là sự thay thế, chỉ một lò xo chốt duy nhất được thể hiện.

Ngược với phụ kiện nối trên Fig.1, lỗ mở 24 ở đế mang 12 của phụ kiện nối 1 trên Fig.6 được thiết kế dạng khe hoặc khe chéo, do đó, để cho với sự trợ giúp của đầu của chìa vặn vít 25 cắm vào, lưỡi chốt 20 có thể bị lệch từ vị trí khóa vào vị trí nhả như được thể hiện.

Phụ kiện 1 được thể hiện trên Fig.7 mà không theo sáng chế, khác với phụ kiện trên Fig.1 chỉ bằng phương tiện khác để cố định lưỡi chốt 20 ở vị trí nhả.

Như được thể hiện trên Fig.8a, Fig.8b, đầu ngoài cùng của lưỡi chốt 20, được thiết kế dạng đầu chốt 32 với hai mặt ngoài vuốt tròn về phía sau 33 trong khu vực phía sau mà hướng ra khỏi mũi chốt 21. Phần mang 5 có khe 34, được mở theo hướng lên trên, trong đế mang của nó 12. Trong khi đầu chốt 32 có khoảng cách với khe 34 ở vị trí khóa của lưỡi chốt 20 được thể hiện trên Fig.8a, nó được đẩy qua khe 34, cho đến khi nó chốt đằng sau thành khe của phần mang 5, ở vị trí nhả của lưỡi chốt 20 được thể hiện trên Fig.8b, do đó lưỡi chốt lệch 20 được chốt, và ép trước, lên phần mang 5. Lưỡi chốt 20 vẫn cố định ở vị trí nhả này cho đến khi hai phần lắp 4, 5 được tách ra, đầu chốt 32 thoát theo hướng lên từ khe 34 và lưỡi chốt 20 chụp lại vào vị trí bắt đầu sẵn sàng cho việc nối của nó.

Thay vì có mặt ở đầu ngoài cùng của lưỡi chốt 20, như được thể hiện, có thể để cho đầu chốt 32 cũng có mặt ở vị trí khác; cụ thể, có thể cho toàn bộ phía sau của lò xo chốt 20 có mặt cắt ngang chốt vuốt tròn về phía sau.

Theo phương án không được thể hiện, lỗ mở 24 trong đế mang 12 của bộ phận mang 5 có kích thước để, khi các phần lắp 4, 5 được cắm vào nhau, lưỡi chốt 20 có thể bị lệch từ vị trí khóa vào vị trí nhả do ngón tay của người vận hành. Vì mục đích này, có thể để cho lưỡi chốt 20 được mở rộng vào lỗ mở 24 hoặc nhô ra khỏi lỗ mở 24.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Phụ kiện (1) để nối tháo được hai bộ phận nội thất (2, 3) bao gồm phần lắp thứ nhất (4), có thể được gắn chặt vào bộ phận nội thất thứ nhất (2) và phần lắp thứ hai (5), có thể được gắn chặt vào bộ phận nội thất thứ hai (3), trong đó phần lắp thứ hai (4) có ít nhất một cam chốt cứng (23) mà khi các phần lắp (4, 5) được cắm vào nhau, thì gài vào đằng sau bằng mũi chốt (21), mũi chốt này được bố trí trên lưỡi chốt lệch (20) của phần lắp thứ nhất (4), trong đó lưỡi chốt (20) có thể được di chuyển từ vị trí khóa của nó, trong đó nó gài đằng sau cam chốt (23), vào vị trí nhả, trong đó nó không còn gài vào đằng sau cam chốt (23) nữa, và ở vị trí nhả, nó có thể được cố định vào phần lắp thứ hai (5), và việc cố định này có thể được nhả bằng cách tách các phần lắp (4, 5), và trong đó lưỡi chốt (20), có ít nhất một lò xo chốt (26), trong đó:

phần lắp thứ nhất được thiết kế dưới dạng cóc có lỗ (4), cụ thể là có các cánh cóc có thể trải rộng (9) và phần lắp thứ hai được thiết kế dưới dạng phần mang (5) với chân buộc (13), có chốt tạo thành trên đó hoặc có lỗ (14) cho vít (16) hoặc chốt, và đầu lò xo tự do của lò xo chốt (26), khi các phần lắp (4, 5) được cắm vào nhau, có thể bị lệch theo hướng ngang so với mặt phẳng nghiêng (28) của lưỡi chốt (20) bằng ổ tương ứng (27) của phần lắp thứ hai (5), trong đó đầu lò xo tự do vẫn bị lệch bởi ổ tương ứng (27) từ vị trí khóa cho đến trước vị trí nhả của lưỡi chốt (20) đạt được, và, ở vị trí nhả của lưỡi chốt (20), chụm lại vào phía sau ổ tương ứng (27) và do đó được cố định trên phần lắp thứ hai (5).
2. Phụ kiện theo điểm 1, trong đó ở mỗi bên, lưỡi chốt (20) có lò xo chốt tương ứng (26), đầu lò xo tự do của nó, khi các phần lắp (4, 5) được cắm vào nhau, có thể bị lệch hướng ngang so với mặt phẳng nghiêng (28) của lưỡi chốt (20) bằng ổ tương ứng (27) của bộ phận lắp thứ hai (5), trong đó đầu lò xo tự do vẫn bị lệch bởi ổ tương ứng (27) từ vị trí khóa cho đến trước vị trí nhả của lưỡi chốt (20) đạt được, và ở vị trí nhả của lưỡi chốt

- (20), chụp lại vào phía sau ổ đỡ (27) và vì thế cố định vào phần lắp thứ hai (5).
3. Phụ kiện theo điểm 2, trong đó các đầu tự do của hai lò xo chốt (26), khi các bộ phận lắp (4, 5) được cắm vào nhau, có thể bị lệch theo hướng (29) về phía kia bởi ổ tương ứng (27) của phần lắp thứ hai (5).
 4. Phụ kiện theo một điểm bất kỳ trong số các điểm nêu trên, trong đó ít nhất một trong các mặt bên đầu cuối (30, 31) của đầu lò xo tự do và của ổ tương ứng (27), các mặt bên đầu cuối này tiếp xúc với nhau khi các phần lắp (4, 5) được cắm vào nhau, ưu tiên là cả hai mặt bên đầu cuối (30, 31) tiếp xúc với nhau được thiết kế để làm lệch các đầu lò xo tự do nghiêng so với hướng cắm của các bộ phận lắp (4, 5).
 5. Phụ kiện theo một điểm bất kỳ trong số các điểm nêu trên, trong đó phần lắp thứ hai (5) có đế đỡ (12) với lỗ mở (24), thông qua dụng cụ (25) có thể được đưa vào để làm lệch lưỡi chốt (20) từ vị trí khóa vào trong vị trí nhả.
 6. Phụ kiện theo điểm 5, trong đó lỗ mở (24) được thiết kế dưới dạng lỗ tròn hoặc ở dạng khe hở hoặc khe hở chéo.
 7. Phụ kiện theo điểm 5 hoặc 6, trong đó khi các phần lắp (4, 5) được cắm vào nhau, lưỡi chốt (20) kéo dài ít nhất vào trong lỗ mở (24) của phần lắp thứ hai (5).
 8. Kết cấu bao gồm bộ phận nội thất thứ nhất (2), cụ thể là kệ, có lỗ mở chu vi (15) trên mặt dưới, bộ phận nội thất thứ hai (3), cụ thể là thành khung, có lỗ (17), và phụ kiện (1) theo điểm bất kỳ trong số các điểm nêu trên, trong đó phần lắp thứ nhất (4) được cài vào trong lỗ (15) của bộ phận nội thất thứ nhất (3) và phần lắp thứ hai (5) được chèn vào lỗ (17) của bộ phận nội thất thứ hai (3), và trong đó, khi chúng được cắm vào nhau, hai phần lắp (4, 5) được khóa với nhau bằng lưỡi chốt (20).

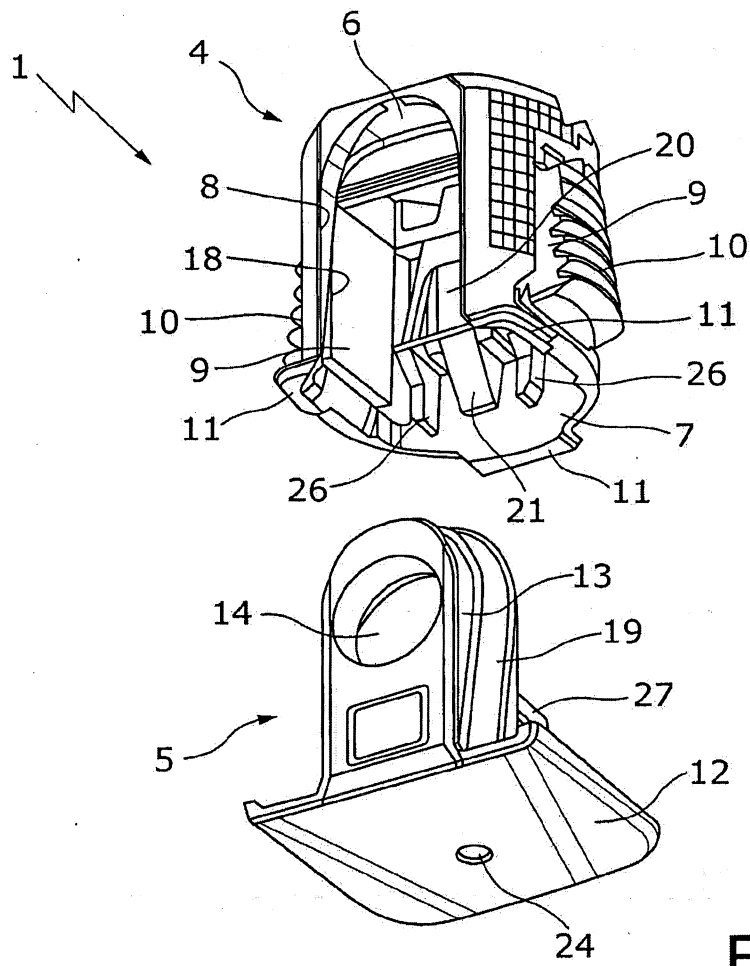


Fig. 1

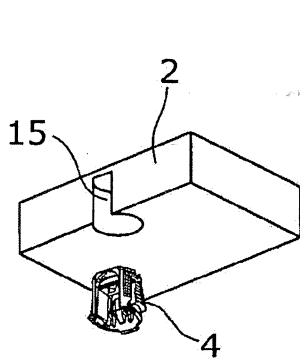


Fig. 2a

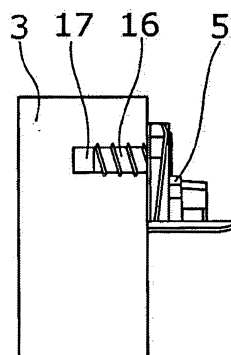


Fig. 2b

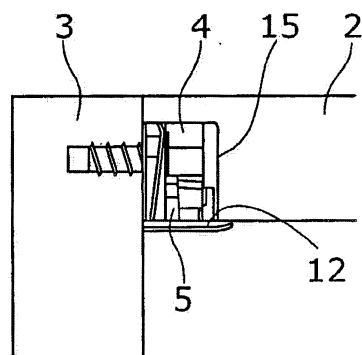


Fig. 2c

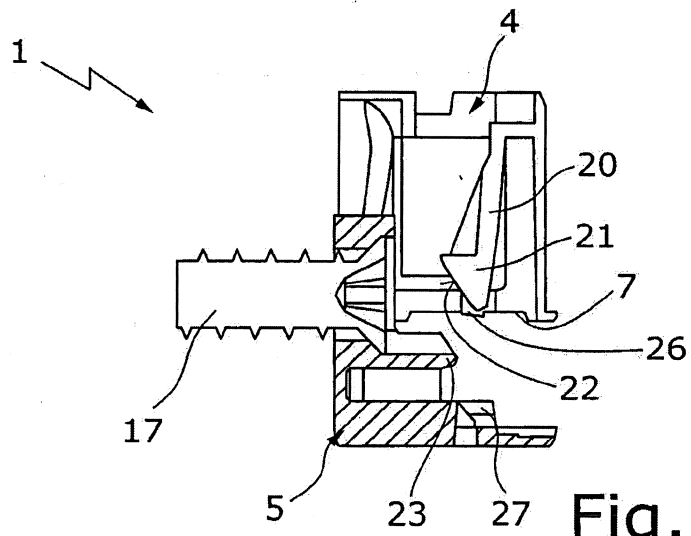


Fig. 3a

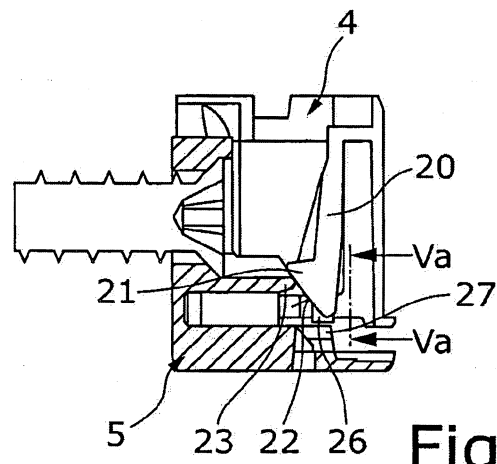


Fig. 3b

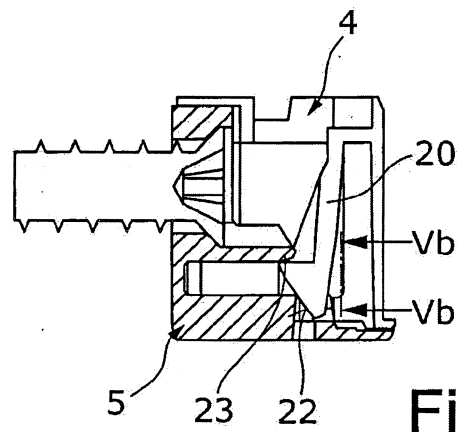
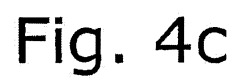
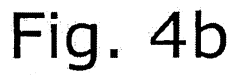


Fig. 3c



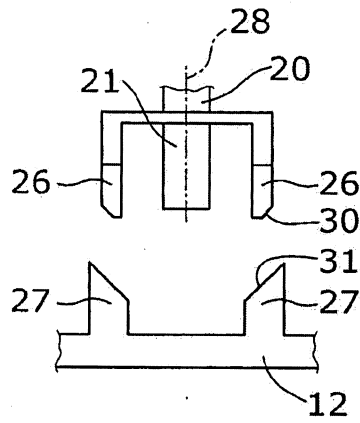


Fig. 5a

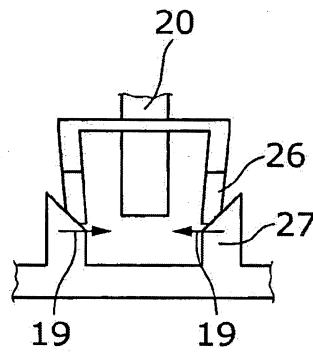


Fig. 5b

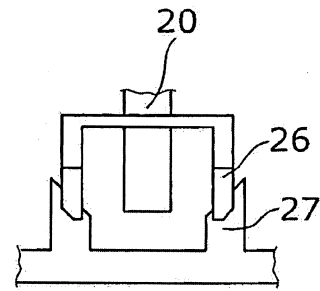


Fig. 5c

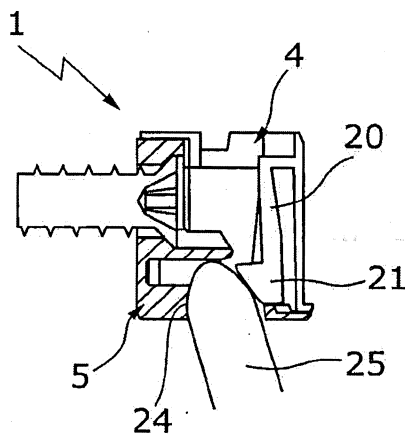


Fig. 6

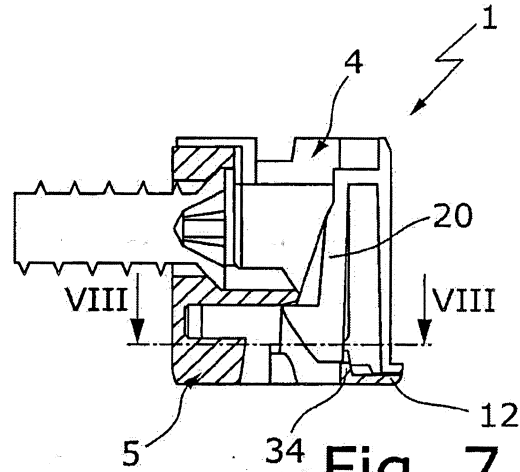


Fig. 7

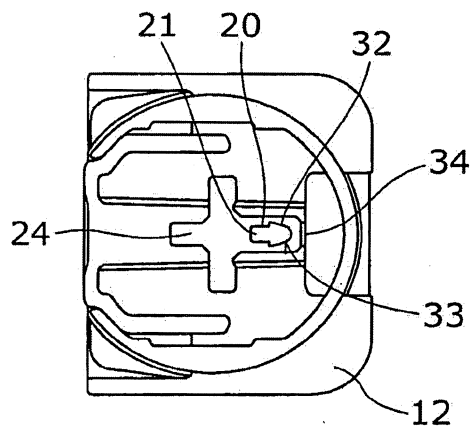


Fig. 8a

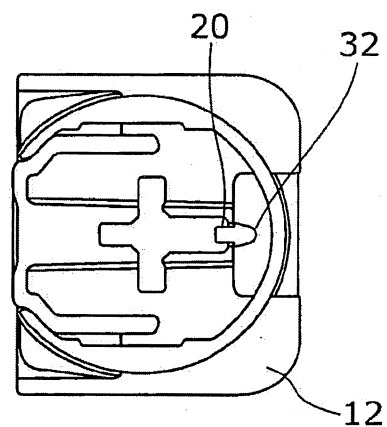


Fig. 8b